

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HS-ST  
Ngày 21-6-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Huy Toàn.

*Thẩm phán:* Ông Lê Quân Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hữu Phước;

Bà Lê Thị Mỹ;

Ông Mai Văn Phước.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quang H sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số nhà 180/98, đường X, khu phố 2, Phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: số nhà 72B/5, khu phố H, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C sinh năm 1937 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1947; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 26 tháng 8 năm 2005, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 25 tháng 4 năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Phạm Phong Nhã - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV SG Miền Nam, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Lý Út S, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp Lâm Đò, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt do đang bị truy nã).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trương Bích T sinh năm 1989; nơi cư trú: số 41/A85 phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Huyền T; nơi cư trú: số 28/60A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1989; nơi cư trú: D312 khu đô thị T, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

4. Bà Lê Thị T, sinh năm 1973; nơi cư trú: số 180/98, đường X, khu phố 2, Phường 21, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Quốc T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Tăng Thị D (có đơn xin xét xử mặt).

3. Bà Đặng Thị L (có đơn xin xét xử mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2021, Lê Quang H cho ông Lý Út S, sinh năm 1986, nơi thường trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng mượn chiếc xe mô tô biển số 85 (Hiệu không nhớ rõ biển số) làm phương tiện đi lại nhưng sau đó ông S không trả lại xe cho H vì ông S cho rằng H đã đổi chiếc xe mô tô này lấy chiếc xe hiệu SYM của ông S. Đồng thời, ông S đã bán chiếc xe mô tô biển số 85 của H cho một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ lấy 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) tiêu xài nên không còn xe để trả lại cho H, hai bên xảy ra xô sát tại nhà nghỉ Hương Thanh, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H sử dụng khẩu súng nhãn hiệu ZORAKI 2914TD dọa bắn ông S nhưng ông S đã kịp đóng cửa phòng trọ nên H ra về.

Khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 3 năm 2022, Lê Quang H nảy sinh ý định lấy súng đi bắn ông S để trả thù vì không trả lại xe cho H. H lấy 02 (hai) viên đạn cao su, dùng dao khoét rỗng đầu đạn rồi nhét thêm viên bi kim loại vào đầu viên đạn, dùng que tăm nhét vào đầu đạn để cố định viên bi nhằm tăng tính sát thương. Sau đó, H lắp 02 (hai) viên đạn cao su này vào khẩu súng nhãn hiệu ZORAKI 2914TD, giấu vào lưng quần rồi điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki biển

số 59X2-978.83 chở theo con gái là cháu Lê Anh T đi đến nhà trọ ông S đang thuê ở tại số 19/2/9C, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương tìm ông S. Đến nơi, H để xe và con gái ở bên ngoài khu nhà trọ rồi đi vào hành lang dãy nhà trọ, rút súng ra, lên đạn sẵn. Khi đến phòng trọ số 7, thấy ông S đang ngồi ăn cơm, mặt quay vào tường, H bước đến gần ông S, cách khoảng 0,5 mét, dùng tay phải cầm súng chỉ vào vùng vai của ông S hướng từ trên xuống. Lúc này, ông S quay mặt thì H bóp cò bắn 01 (một) phát nhưng cả 02 (hai) viên đạn đều xuyên vào vùng vai phải làm ông S ngã xuống sàn phòng trọ. H quay ra xe chở con gái chạy thoát khỏi hiện trường. Khi về nhà, H thấy súng bị kẹt cò nên tháo rời khẩu súng ra và cất giấu trên bàn để ở góc tường bên trái phòng khách.

Đến ngày 11 tháng 3 năm 2022, do nghiện ma túy nên H đi đến khu vực cầu Nhị Thiên Đường thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (chưa rõ họ tên, địa chỉ) mua ma túy về cất giấu, sử dụng dần. Số ma túy này được đựng trong 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính được H cất giấu trong két sắt tại nhà và bị cơ quan điều tra khám xét, thu giữ.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, ông Trần Quốc T, sinh năm 1962, nơi cư trú tại khu phố Đ, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương là chủ cơ sở trọ 19/2/9C nêu trên đến Công an phường B, thành phố T trình báo sự việc.

Cùng ngày 11 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 (một) đầu đạn cao su bị biến dạng trong phòng trọ 07 của cơ sở trọ 19/2/9C.

Đến ngày 13 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quang H thu giữ: 01 (một) thân súng ngắn bằng kim loại, màu bạc, có số 0620-000021, chiều dài 15,5cm, bị tháo các chi tiết nhỏ bên trong, còn gắn nòng súng; 01 (một) bộ khóa nòng súng ngắn bằng kim loại, màu bạc, có các dòng chữ “ZORAKI 2914TD” và “Made by ATAK Arams Ltd CAL 9mm P.A.K”, chiều dài 14,3cm, có gắn bộ phận kim hỏa; 01 (một) hộp đạn súng ngắn, màu đen, chiều dài 10,5cm; 01 (một) bịch nylon chứa các chi tiết nhỏ thành phần cấu tạo súng ngắn (búa đập, lò xo, chốt,...); 01 (một) ốp lót tay cầm súng bằng nhựa, màu đen, chiều dài 8,5cm; 01 (một) hộp giấy có chữ BOSEH; 10 (mười) viên đạn, vỏ bằng kim loại, màu đồng, chiều dài 2,5cm, đường kính đuôi đạn 01cm, đầu đạn dạng bán cầu tù tròn; 01 (một) viên đạn, vỏ bằng kim loại, màu đồng, chiều dài 2,2cm, đường kính đuôi đạn 0,9cm, phần đầu đạn bị khoét lỗ rỗng; 01 túi nylon màu cam chứa 210 (hai trăm mười) viên bi kim loại, dạng hình cầu, đường kính 5mm; 01 túi nylon màu trắng chứa 120 (một trăm hai mươi) viên bi bằng kim loại, dạng hình cầu, đường kính 7mm; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Amput; 01 (một) túi nylon, miệng kéo dính, loại lớn, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 32,009 gam; 01 (một) túi nylon, miệng kéo dính, loại nhỏ, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, có khối lượng 4,6846 gam; 01 (một) camera nhãn hiệu EZVIZ, bên trong có thẻ nhớ, màu đen, ghi chữ “Micro SD U30XCI 64GB”; 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, kiểu dáng Sport, màu xanh-đen dán nhãn Satria, biển số 59X2-978.83, số khung MHDBF13BLW5606622.

Cơ quan điều tra thu giữ tại Bệnh viện Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh 02 viên bi kim loại được lấy ra từ người ông Lý Út S.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 229/2022/GĐPY ngày 14 tháng 4 năm 2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương đối với Lý Út S, kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng cổ phải 1x0,3cm, đã phẫu thuật mở ngực, چرا dọc xương ức, lấy dị vật, vết mổ vùng cổ phải đến mũi ức 35x0,1cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (mười bốn phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích:

Vết thương vùng cổ phải: Chiều nằm ngang từ sau ra trước, hướng từ trên xuống, sẹo bờ không sắc gọn, có hai đầu hơi tu, khả năng do vật tày có đầu tù hoặc vật có hình tròn gây ra.

Tại Công văn số 1600/BV-KHTH ngày 20 tháng 6 năm 2022, Bệnh viện thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xác định vị trí và độ nguy hiểm của các vết thương do 02 (hai) viên đạn bi kim loại gây ra cho ông Lý Út S như sau:

Vết thương ngoài da ở vùng vai phải, gần đường giữa xương đòn phải, chỉ có 01 (một) lỗ vào, tuy nhiên, 02 (hai) viên đạn bi, đường kính 5mm ở 02 (hai) vị trí và 02 (hai) hướng tác động khác nhau có khả năng đưa súng vào cổ và bắn 02 (hai) phát đạn liên tiếp.

Viên đạn thứ nhất từ vị trí lỗ vào hướng thẳng ngang vào giữa cổ tổn thương các cơ ức đòn chũm, các cơ bậc thang và nằm giữa động mạch thân cánh tay và đầu tĩnh mạch cánh tay đầu phải (nếu tổn thương vào hai cơ quan này sẽ nguy hiểm đến tính mạng).

Viên đạn thứ hai từ vị trí lỗ vào hướng về tim, tổn thương cơ ức đòn chũm, cơ bậc thang, cơ vai móng, nằm ngang đốt sống cổ C7, giữa tĩnh mạch thân tay đầu trái và động mạch thân cánh tay đầu (nếu tổn thương vào hai cơ quan này sẽ nguy hiểm đến tính mạng).

Tại Kết luận giám định số 166/KL\_KTHS ngày 30 tháng 3 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận 02 (hai) túi nylon thu giữ của Lê Quang H, kết luận như sau:

Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 32,0009 gam (M1), 4,6846 gam (M2), loại Methamphetamine. Tổng khối lượng trọng lượng của 02 (hai) túi nylon nêu trên là 36,6855 gam.

Tại Kết luận giám định số 2847/KL-KTHS ngày 30 tháng 5 năm 2022, Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

Các viên đạn đã thu giữ (mẫu số 4 và mẫu số 7) gửi giám định gồm:

10 (Mười) viên đạn cùng loại vỏ kim loại màu đồng, dài 2,5cm, cùng ký hiệu 2173 là đạn quân dụng cỡ (9x18)mm, sử dụng để bắn cho súng quân dụng cỡ nòng 9mm như: K59, P63, CZ83...

02 (Hai) viên bi kim loại mẫu số 2, mẫu số 5 và mẫu số 6 có thể sử dụng để gắn vào đạn mẫu số 4. Sử dụng khẩu súng mẫu số 3 bắn với đạn mẫu số 4 có gắn viên bi kim loại tại các mẫu nêu trên bắn vào cơ thể người có thể gây thương vong. Đạn đã được gắn thêm bi nạp được vào hộp tiếp đạn và buồng chứa đạn trong nòng súng tại mẫu số 03. Viên đạn được gắn thêm bi nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSBD.P2 ngày 28 tháng 02 năm 2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Quang H về các tội “Giết người; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trước khi trình bày lời luận tội đại diện Viện kiểm sát rút quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Sử dụng vũ khí quân dụng trái phép” các tội danh khác vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên xác định hành vi Lê Quang H có mâu thuẫn với Lý Út S trong việc S mượn tài sản H không trả từ đó có ý định tước đoạt tính mạng của ông S. Khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 3 năm 2022, tại khu vực nhà trọ số 19/2/9C, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, H sử dụng khẩu súng nhãn hiệu ZORAKI 2914TD bắn ông S 01 viên hướng vào giữa cổ và 01 viên hướng vào tim là những vùng trọng yếu trên cơ thể, gây thương tích 14% tạm thời. Ngoài ra, Lê Quang H còn tàng trữ trái phép 10 (mười) viên đạn là vũ khí quân dụng và tàng trữ trái phép 36,6855 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội “Giết người; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 304, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”, 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm đến

01 năm (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho 3 tội là 21 (hai mươi một) năm đến 22 (hai mươi hai) năm 06 (sáu) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Đối với trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền còn lại và được bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất việc truy tố của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về các tội danh “Giết người; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Riêng tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” đề nghị Viện kiểm sát xem xét lại truy tố đối với bị cáo, do hành vi này của bị cáo thực hiện trước khi Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành nghị quyết hướng dẫn về vũ khí quân dụng nên hành vi này của bị cáo là không phạm tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo về tội giết người là quá nặng không phù hợp với hành vi phạm tội chưa đạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và thống nhất quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an tỉnh Bình Dương, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Lý Út S đã bị Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” và hiện nay đã bỏ trốn đang bị truy nã, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm

chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Lê Quang H có mâu thuẫn với Lý Út S trong việc Sương mượn xe không trả mà muốn chiếm luôn, từ đó có ý định tước đoạt tính mạng của ông S. Khoảng 18 giờ ngày 05 tháng 3 năm 2022, tại khu vực nhà trọ số 19/2/9C, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, H sử dụng khẩu súng nhãn hiệu ZORAKI 2914TD bắn ông S 01 viên hướng vào giữa cổ và 01 viên hướng vào tim là những vùng trọng yếu trên cơ thể, gây thương tích 14% tạm thời. Ngoài ra, Lê Quang H còn tàng trữ trái phép 10 (mười) viên đạn là vũ khí quân dụng và tàng trữ trái phép 36,6855 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về các tội “Giết người; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy và quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng súng bắn vùng trọng yếu của bị hại, hành vi tàng trữ ma túy, tàng trữ vũ khí quân dụng trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, bị hại không chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của bị cáo gây ra. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Dương tình trạng người dân giải quyết mâu thuẫn bằng hung khí ngày càng gia tăng, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo là phù hợp. Riêng mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo về tội “Giết người” là nặng. Viện kiểm sát rút quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Sử dụng vũ khí quân dụng trái phép” là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của người bào chữa đề nghị xem xét việc truy tố của Viện kiểm sát về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ, đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng:

Trọng lượng: 31,72777 gam và 4,6318 gam loại Methamphetamine là vật Nhà nước cầm tàng trữ; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Amput Lê Quang H sử dụng để cân ma túy; 01 (một) đầu đạn cao su đã bị biến dạng; 02 (hai) viên bi bằng kim loại, dạng hình tròn, đường kính 6mm; 01 (một) viên đạn, vỏ bằng kim loại, màu đồng, chiều dài 2,2cm, đường kính đầu đạn 0,9cm, phần đầu đạn bị khoét lỗ rỗng; 210 (hai trăm mười) viên bi kim loại, dạng hình cầu, đường kính 5mm; 120 (một trăm hai mươi) viên bi bằng kim loại, dạng hình cầu, đường kính 7mm; 01 (một) hộp giấy có chữ BOSEH là vật chứng liên quan đến tội phạm của bị cáo cần tịch thu đem tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, kiểu dáng Sport, màu xanh-đen dán nhãn Satria, biển số 59X2-978.83, số khung MHDBF13BLW5606622. Qua giám định xác định số máy chiếc xe trên đã đọc, sửa nhiều lần không đọc được nên không xác định được chủ sở hữu. Chiếc xe này Hiếu khai nhận mua qua mạng nên không xác định được người đã bán cho Hiếu, chiếc xe là phương tiện Hiếu dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 (một) camera nhãn hiệu EZVIZ thu giữ của bị cáo đây là tài sản của Lê Quang H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

10 (mười) viên đạn, 01 (một) thân súng ngắn bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) bộ khóa nòng súng ngắn bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) hộp đạn súng ngắn, màu đen; 01 (một) ốp lót tay cầm súng bằng nhựa, màu đen, chiều dài 8,5cm; 01 (một) bịch nylon chứa các chi tiết nhỏ thành phần cấu tạo súng ngắn đây là công cụ hỗ trợ. Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 64, 66 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: giao các vật chứng này cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị hại Lý Út S yêu cầu bị cáo Lê Quang H bồi thường chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích và bồi thường tổn hại sức khỏe với tổng số tiền 100.000.000 đồng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bà Lê Thị T là chị của bị cáo đã bồi thường cho ông S 50.000.000 đồng, ông S tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông S 50.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc bị cáo Lê Quang H phải bồi thường thiệt hại cho ông Lý Út S theo yêu cầu.

Bà Lê Thị T đã bồi thường cho ông S 50.000.000 đồng thay cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo trả lại cho bà số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, ngoài ra, còn phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Giết người” (chưa đạt); Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng tại điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b khoản 3 Điều 249, khoản 1 Điều 304, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Lê Quang H 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”, 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ, trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung cho 3 tội là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2022.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng/trọng lượng: 31,72777 gam (M1), 4,6318 gam (M2) là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu Amput Lê Quang Hiếu sử dụng để cân ma túy; 01 (một) đầu đạn cao su đã bị biến dạng; 02 (hai) viên bi bằng kim loại, dạng hình tròn, đường kính 6mm; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại, màu đồng, chiều dài 2,2cm, đường kính đuôi đạn 0,9cm, phần đầu đạn bị khoét lỗ rỗng; 210 (hai trăm mười) viên bi kim loại, dạng hình cầu, đường kính 5mm; 120 (một trăm hai mươi) viên bi bằng kim loại, dạng hình cầu, đường kính 7mm; 01 (một) hộp giấy có chữ BOESH.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, kiểu dáng Sport, màu xanh-đen dán nhãn Satria, biển số 59X2-978.83, số khung MHDBF13BLWJ606622.

Trả lại cho H 01 (một) camera nhãn hiệu EZVIZ, bên trong có thẻ nhớ, màu đen, ghi chữ “Micro SD U30XCI 64GB”.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương ngày 02 tháng 3 năm 2023).*

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 64, 66 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ:

Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền: 10 (mười) viên đạn, vỏ bằng kim loại, màu đồng, chiều dài 2,5cm, đường kính đuôi đạn 01cm, đầu đạn dạng bán cầu tù tròn là vũ khí quân dụng; 01 (một) thân súng ngắn bằng kim loại, màu bạc, có số 0620-000021, chiều dài 15,5cm, bị tháo các chi tiết nhỏ bên trong, còn gắn nòng súng; 01 (một) bộ khóa nòng súng ngắn bằng kim loại, màu bạc, có các dòng chữ “ZORAKI 2914TD” và “Made by ATAK Arams Ltd CAL 9mm P.A.K”, chiều dài 14,3cm, có gắn bộ phận kim hỏa; 01 (một) hộp đạn súng ngắn, màu đen, chiều dài 10,5cm; 01 (một) ốp lót tay cầm súng bằng nhựa, màu đen, chiều dài 8,5cm; 01 (một) bịch nilon chứa các chi tiết nhỏ thành phần cấu tạo súng ngắn (búa đập, lò xo, chốt...)

*(đã giao nhận theo Biên bản giao nhận giữa Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ngày 05 tháng 4 năm 2023).*

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 589, 590 và Điều 593 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lê Quang H bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Lý Út S số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

